

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày        tháng        năm 2020*

**BIÊN BẢN**

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án:  
Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

**1. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Kết thúc: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

**2. Địa điểm xây dựng:**

Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

a. Đại diện Chủ đầu tư: **Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.**

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

b. Đại diện nhà thầu xây dựng: **Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

- Ông: Bùi Duy Lộc Chức vụ: Giám đốc

- Ông: ..... Chức vụ: .....

c. Đại diện nhà thầu giám sát thi công: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

- Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

- Ông: ..... Chức vụ: .....

d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN**

- Ông: Lê Trung Hiếu Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: ..... Chức vụ: .....

**4. Căn cứ nghiệm thu:**

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;

- Hồ sơ Báo cáo KTKT đã được phê duyệt;

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;

- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;

- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;

- Nhật ký công trình;

**5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:**

a. Khối lượng đã thực hiện: Theo bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.

b. Thời gian thi công xây dựng công trình:

- Ngày khởi công:

- Thời gian thi công: Từ ngày        /        /2020 đến ngày        /        /2020

c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.

**Đạt**

d. Các ý kiến khác nếu có.

**Không**

**6. Kết luận:**

a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

**Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.**

b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

**Không.**

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH MTV  
THỊNH TOÀN PHÚC  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

**Thành phần tham gia:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Phạm Thế Ngữ .....

**CÔNG TY CP TV XD  
TRUNG NAM VN  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BIÊN BẢN**

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án:  
Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

**1. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Kết thúc: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

**2. Địa điểm xây dựng:**

Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

a. Đại diện Chủ đầu tư: **Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.**

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

b. Đại diện nhà thầu xây dựng: **Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

- Ông: Bùi Duy Lộc Chức vụ: Giám đốc

- Ông: ..... Chức vụ: .....

c. Đại diện nhà thầu giám sát thi công: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

- Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

- Ông: ..... Chức vụ: .....

d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN**

- Ông: Lê Trung Hiếu Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: ..... Chức vụ: .....

**4. Căn cứ nghiệm thu:**

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;

- Hồ sơ Báo cáo KTKT đã được phê duyệt;

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;

- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;

- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;

- Nhật ký công trình;

**5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:**

a. Khối lượng đã thực hiện: Theo bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.

b. Thời gian thi công xây dựng công trình:

- Ngày khởi công:

- Thời gian thi công: Từ ngày        /        /2020 đến ngày        /        /2020

c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.

**Đạt**

d. Các ý kiến khác nếu có.

**Không**

**6. Kết luận:**

a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

**Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.**

b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

**Không.**

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH MTV  
THỊNH TOÀN PHÚC  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

**Thành phần tham gia:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Phạm Thế Ngữ .....

**CÔNG TY CP TV XD  
TRUNG NAM VN  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày        tháng        năm 2020*

**BIÊN BẢN**

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án:  
Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

**1. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Kết thúc: ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

**2. Địa điểm xây dựng:**

Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

a. Đại diện Chủ đầu tư: **Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.**

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....

b. Đại diện nhà thầu xây dựng: **Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

- Ông: Bùi Duy Lộc Chức vụ: Giám đốc

- Ông: ..... Chức vụ: .....

c. Đại diện nhà thầu giám sát thi công: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

- Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

- Ông: ..... Chức vụ: .....

d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN**

- Ông: Lê Trung Hiếu Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: ..... Chức vụ: .....

**4. Căn cứ nghiệm thu:**

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;

- Hồ sơ Báo cáo KTKT đã được phê duyệt;

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;

- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;

- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;

- Nhật ký công trình;

**5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:**

a. Khối lượng đã thực hiện: Theo bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.

b. Thời gian thi công xây dựng công trình:

- Ngày khởi công:

- Thời gian thi công: Từ ngày        /        /2020 đến ngày        /        /2020

c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.

**Đạt**

d. Các ý kiến khác nếu có.

**Không**

**6. Kết luận:**

a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

**Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.**

b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

**Không.**

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH MTV  
THỊNH TOÀN PHÚC  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

**Thành phần tham gia:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Phạm Thế Ngữ .....

**CÔNG TY CP TV XD  
TRUNG NAM VN  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU**  
**KHỐI LƯỢNG XÂY LẮP HOÀN THÀNH**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

Hôm nay, lúc ..... giờ..... phút, ngày... .. tháng .....năm 2020

**I. THÀNH PHẦN:**

**1. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc**

- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**2. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

+ Ông: Bùi Duy Lộc	Chức vụ: Giám đốc
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**3. Căn cứ nghiệm thu:**

Các bên đã xem xét các hồ sơ, tài liệu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng; Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được cấp thẩm quyền phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận; Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng; Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng; Nhật ký thi công, nhật ký giám sát và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu; Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng.

- Hồ sơ dự toán, hồ sơ mời thầu.
- Hợp đồng kinh tế giao nhận thầu xây lắp.
- Các văn bản nghiệm thu kỹ thuật và các phụ lục liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Các tài liệu về VTTB: Biên bản nghiệm thu vật tư B cấp, giấy xác nhận xuất xứ hàng hóa, phiếu thử nghiệm xuất xưởng, phiếu thử nghiệm kiểm tra chất lượng của QUATEST liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Các văn bản, biên bản nắn chỉnh tuyến đường dây, sửa đổi điều chỉnh thiết kế đã được duyệt.
- Bảng khối lượng xây lắp hoàn thành liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Bản vẽ hoàn công đợt nghiệm thu.
- Sổ nhật ký công trường.

#### 4. Đánh giá công trình xây dựng:

##### 4.1. Kiểm tra tại hiện trường:

Đạt yêu cầu

##### 4.2. Nhận xét về thời gian thi công, khối lượng và chất lượng:

###### a. Thời gian thi công:

- Ngày khởi công:...../...../.....

- Thời gian thi công từ ngày..... đến ngày.....

###### b. Khối lượng xây lắp hoàn thành chính:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	HỢP ĐỒNG	THI CÔNG	GHI CHÚ
1	Cung cấp, lắp dựng cột đèn thép cao 9m, dày 4mm, đường kính đế 191mm, đường kính đỉnh 76mm	1 cột	34	34	
2	Lắp đặt cần đèn đơn loại đường kính 76, chiều dài cần đèn <= 2m	bộ	34	34	
3	Cung cấp, lắp đặt đèn chiếu sáng LED 150W-220V	bộ	73	73	
4	Cáp ngầm CXV/DSTA-3x35mm <sup>2</sup> -0.6/KV	m	1437.7	1437.7	
5	Cung cấp cáp bọc đồng CVV 2x3.0 mm <sup>2</sup>	m	408	408	
6	Hộp Domino 4p-60A	cái	34	34	
7	Cọc tiếp đất D16 x 2400mm, mạ đồng	cọc	34	34	
8	Cáp đồng trần 11mm <sup>2</sup>	kg	298	298	
9	Đầu coss ép dây đồng Cu 11mm <sup>2</sup>	Cái	102	102	
10	Cung cấp, lắp đặt tủ điều khiển chiếu sáng 2 ngăn, dày 2mm, kích thước 870x450x400mm, sơn tĩnh điện (thiết bị 1 MCCB 3P-75A, 3 time 24h, 03 công tơ các loại 50A)	bộ	1	1	

###### c. Chất lượng thi công so với thiết kế đã được phê duyệt: Đạt yêu cầu

##### 7. Những sửa đổi trong quá trình thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị so thiết kế đã được phê duyệt:

- Không.

##### 8. Kết luận:



- Chấp thuận nghiệm thu.

*Các phụ lục kèm theo:*

+ Bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành.

+ Các biên bản nghiệm thu kỹ thuật và phụ lục đính kèm (nếu có)

+ Bản vẽ hoàn công công trình.

**Thành phần tham gia nghiệm thu:**

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU**  
**KHỐI LƯỢNG XÂY LẮP HOÀN THÀNH**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

Hôm nay, lúc ..... giờ..... phút, ngày... .. tháng .....năm 2020

**I. THÀNH PHẦN:**

**1. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc**

- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**2. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

+ Ông: Bùi Duy Lộc	Chức vụ: Giám đốc
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**3. Căn cứ nghiệm thu:**

Các bên đã xem xét các hồ sơ, tài liệu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng; Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được cấp thẩm quyền phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận; Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng; Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng; Nhật ký thi công, nhật ký giám sát và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu; Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng.

- Hồ sơ dự toán, hồ sơ mời thầu.
- Hợp đồng kinh tế giao nhận thầu xây lắp.
- Các văn bản nghiệm thu kỹ thuật và các phụ lục liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Các tài liệu về VTTB: Biên bản nghiệm thu vật tư B cấp, giấy xác nhận xuất xứ hàng hóa, phiếu thử nghiệm xuất xưởng, phiếu thử nghiệm kiểm tra chất lượng của QUATEST liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Các văn bản, biên bản nắn chỉnh tuyến đường dây, sửa đổi điều chỉnh thiết kế đã được duyệt.
- Bảng khối lượng xây lắp hoàn thành liên quan đến đợt nghiệm thu.
- Bản vẽ hoàn công đợt nghiệm thu.
- Sổ nhật ký công trường.

#### 4. Đánh giá công trình xây dựng:

##### 4.1. Kiểm tra tại hiện trường:

Đạt yêu cầu

##### 4.2. Nhận xét về thời gian thi công, khối lượng và chất lượng:

###### a. Thời gian thi công:

- Ngày khởi công:...../...../.....

- Thời gian thi công từ ngày..... đến ngày.....

###### b. Khối lượng xây lắp hoàn thành chính:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	HỢP ĐỒNG	THI CÔNG	GHI CHÚ
1	Cung cấp, lắp dựng cột đèn thép cao 9m, dày 4mm, đường kính đế 191mm, đường kính đỉnh 76mm	1 cột	34	34	
2	Lắp đặt cần đèn đơn loại đường kính 76, chiều dài cần đèn <= 2m	bộ	34	34	
3	Cung cấp, lắp đặt đèn chiếu sáng LED 150W-220V	bộ	73	73	
4	Cáp ngầm CXV/DSTA-3x35mm <sup>2</sup> -0.6/KV	m	1437.7	1437.7	
5	Cung cấp cáp bọc đồng CVV 2x3.0 mm <sup>2</sup>	m	408	408	
6	Hộp Domino 4p-60A	cái	34	34	
7	Cọc tiếp đất D16 x 2400mm, mạ đồng	cọc	34	34	
8	Cáp đồng trần 11mm <sup>2</sup>	kg	298	298	
9	Đầu coss ép dây đồng Cu 11mm <sup>2</sup>	Cái	102	102	
10	Cung cấp, lắp đặt tủ điều khiển chiếu sáng 2 ngăn, dày 2mm, kích thước 870x450x400mm, sơn tĩnh điện (thiết bị 1 MCCB 3P-75A, 3 time 24h, 03 công tơ các loại 50A)	bộ	1	1	

###### c. Chất lượng thi công so với thiết kế đã được phê duyệt: Đạt yêu cầu

##### 7. Những sửa đổi trong quá trình thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị so thiết kế đã được phê duyệt:

- Không.

##### 8. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu.

*Các phụ lục kèm theo:*

+ Bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành.

+ Các biên bản nghiệm thu kỹ thuật và phụ lục đính kèm (nếu có)

+ Bản vẽ hoàn công công trình.

**Thành phần tham gia nghiệm thu:**

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU**  
**KHỐI LƯỢNG XÂY LẮP HOÀN THÀNH**

**Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc**

Hôm nay, lúc ..... giờ..... phút, ngày... .. tháng .....năm 2020

**I. THÀNH PHẦN:**

**1. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc**

- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**2. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

+ Ông: Bùi Duy Lộc	Chức vụ: Giám đốc
- Ông: .....	Chức vụ: .....

**3. Căn cứ nghiệm thu:**

Các bên đã xem xét các hồ sơ, tài liệu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng; Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được cấp thẩm quyền phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận; Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng; Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng; Nhật ký thi công, nhật ký giám sát và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu; Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng.

- Hồ sơ dự toán, hồ sơ mời thầu.

- Hợp đồng kinh tế giao nhận thầu xây lắp.

- Các văn bản nghiệm thu kỹ thuật và các phụ lục liên quan đến đợt nghiệm thu.

- Các tài liệu về VTTB: Biên bản nghiệm thu vật tư B cấp, giấy xác nhận xuất xứ hàng hóa, phiếu thử nghiệm xuất xưởng, phiếu thử nghiệm kiểm tra chất lượng của QUATEST liên quan đến đợt nghiệm thu.

- Các văn bản, biên bản nắn chỉnh tuyến đường dây, sửa đổi điều chỉnh thiết kế đã được duyệt.

- Bảng khối lượng xây lắp hoàn thành liên quan đến đợt nghiệm thu.

- Bản vẽ hoàn công đợt nghiệm thu.

- Sổ nhật ký công trường.

#### 4. Đánh giá công trình xây dựng:

##### 4.1. Kiểm tra tại hiện trường:

Đạt yêu cầu

##### 4.2. Nhận xét về thời gian thi công, khối lượng và chất lượng:

###### a. Thời gian thi công:

- Ngày khởi công:...../...../.....

- Thời gian thi công từ ngày..... đến ngày.....

###### b. Khối lượng xây lắp hoàn thành chính:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	HỢP ĐỒNG	THI CÔNG	GHI CHÚ
1	Cung cấp, lắp dựng cột đèn thép cao 9m, dày 4mm, đường kính đế 191mm, đường kính đỉnh 76mm	1 cột	34	34	
2	Lắp đặt cần đèn đơn loại đường kính 76, chiều dài cần đèn <= 2m	bộ	34	34	
3	Cung cấp, lắp đặt đèn chiếu sáng LED 150W-220V	bộ	73	73	
4	Cáp ngầm CXV/DSTA-3x35mm <sup>2</sup> -0.6/KV	m	1437.7	1437.7	
5	Cung cấp cáp bọc đồng CVV 2x3.0 mm <sup>2</sup>	m	408	408	
6	Hộp Domino 4p-60A	cái	34	34	
7	Cọc tiếp đất D16 x 2400mm, mạ đồng	cọc	34	34	
8	Cáp đồng trần 11mm <sup>2</sup>	kg	298	298	
9	Đầu coss ép dây đồng Cu 11mm <sup>2</sup>	Cái	102	102	
10	Cung cấp, lắp đặt tủ điều khiển chiếu sáng 2 ngăn, dày 2mm, kích thước 870x450x400mm, sơn tĩnh điện (thiết bị 1 MCCB 3P-75A, 3 time 24h, 03 công tơ các loại 50A)	bộ	1	1	

###### c. Chất lượng thi công so với thiết kế đã được phê duyệt: Đạt yêu cầu

##### 7. Những sửa đổi trong quá trình thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị so thiết kế đã được phê duyệt:

- Không.

##### 8. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu.

*Các phụ lục kèm theo:*

+ Bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành.

+ Các biên bản nghiệm thu kỹ thuật và phụ lục đính kèm (nếu có)

+ Bản vẽ hoàn công công trình.

**Thành phần tham gia nghiệm thu:**

**CHỦ ĐẦU TƯ**

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA NHÀ THẦU XÂY LẮP  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
( Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020 )**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**

- Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

+ Nội dung và khối lượng thực hiện hoàn thành:

Các hạng mục công trình và toàn bộ công trình thi công đều đạt theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Quá trình thực hiện:

Trong quá trình thi công đã áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu từng giai đoạn của công trình.

+ Công tác quản lý chất lượng và các biện pháp đảm bảo chất lượng:

Công ty TNHH Lộc Lan Anh thi công các hạng mục công trình và toàn bộ công trình theo đúng quy phạm, quy phạm kỹ thuật của ngành điện, vật tư, thiết bị công trình đảm bảo mới 100% và đúng chất lượng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Kết luận và kiến nghị Chủ đầu tư nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

Đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**



*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA NHÀ THẦU XÂY LẮP  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
( Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020 )**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**

- Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

+ Nội dung và khối lượng thực hiện hoàn thành:

Các hạng mục công trình và toàn bộ công trình thi công đều đạt theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Quá trình thực hiện:

Trong quá trình thi công đã áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu từng giai đoạn của công trình.

+ Công tác quản lý chất lượng và các biện pháp đảm bảo chất lượng:

Công ty TNHH Lộc Lan Anh thi công các hạng mục công trình và toàn bộ công trình theo đúng quy phạm, quy phạm kỹ thuật của ngành điện, vật tư, thiết bị công trình đảm bảo mới 100% và đúng chất lượng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Kết luận và kiến nghị Chủ đầu tư nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

Đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA NHÀ THẦU XÂY LẮP  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
( Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020 )**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**

- Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

+ Nội dung và khối lượng thực hiện hoàn thành:

Các hạng mục công trình và toàn bộ công trình thi công đều đạt theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Quá trình thực hiện:

Trong quá trình thi công đã áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu từng giai đoạn của công trình.

+ Công tác quản lý chất lượng và các biện pháp đảm bảo chất lượng:

Công ty TNHH Lộc Lan Anh thi công các hạng mục công trình và toàn bộ công trình theo đúng quy phạm, quy phạm kỹ thuật của ngành điện, vật tư, thiết bị công trình đảm bảo mới 100% và đúng chất lượng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Kết luận và kiến nghị Chủ đầu tư nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

Đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

*Tp Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN.**
2. Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**
3. Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc” đã thi công xong, Công ty CP TV XD Trung Nam VN đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

*Tp Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN.**
2. Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**
3. Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc” đã thi công xong, Công ty CP TV XD Trung Nam VN đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

*Tp Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc.

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN.**
2. Công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**
3. Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc” đã thi công xong, Công ty CP TV XD Trung Nam VN đề nghị Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Trung Hiếu**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO TỔ CHỨC GIÁM SÁT THI CÔNG  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc

1. Đơn vị giám sát thi công xây dựng công trình: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.

2. Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.

3. Hạng mục công trình: Toàn bộ công trình.

4. Giai đoạn nghiệm thu: Các hạng mục công trình và hoàn thành công trình.

5. Địa điểm xây dựng công trình: Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

6. Công tác quản lý chất lượng các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

a) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng: Nhà thầu thi công có đủ năng lực thi công xây dựng so với hồ sơ và hợp đồng xây dựng;

b) Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình: Nhà thầu thi công thực hiện thi công xây dựng công trình đảm bảo khối lượng, hoàn thành theo đúng tiến độ, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định.

c) Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình: Các vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình đều được kiểm tra đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và có biên bản thử nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký.

d) Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có) : Không;

e) Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Các công việc xây dựng được nghiệm thu đạt yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định trước khi triển khai bước tiếp theo:

Các tiêu chuẩn sử dụng để nghiệm thu các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

- Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Căn cứ nghị định số 46/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ nghị định 59/2015/NĐ-CP và quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Quy phạm trang bị điện 11 TCN-18-2016, 11 TCN-19-2006, 11 TCN -20-2006, 11 TCN-21-2006 của Bộ Công nghiệp (Nay là bộ công thương).

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép TCVN 5847-2016.

- Tiêu chuẩn vật tư thiết bị của EVN SPC: 2608/QĐ-EVN SPC ngày 03/9/2015 và 4117/QĐ-EVN SPC ngày 20/10/2017.

f) Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có): Không;

g) Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định: Không;

h) Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định: Phù hợp theo quy định;

i) Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan: Tuân thủ theo quy định;

7) Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Đơn vị thi công thực hiện xây dựng công trình nói trên theo đúng kỹ thuật, đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và hợp đồng đã ký, đủ điều kiện đề nghị nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, toàn bộ công trình công trình xây dựng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO TỔ CHỨC GIÁM SÁT THI CÔNG  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc

1. Đơn vị giám sát thi công xây dựng công trình: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.

2. Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.

3. Hạng mục công trình: Toàn bộ công trình.

4. Giai đoạn nghiệm thu: Các hạng mục công trình và hoàn thành công trình.

5. Địa điểm xây dựng công trình: Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

6. Công tác quản lý chất lượng các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

a) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng: Nhà thầu thi công có đủ năng lực thi công xây dựng so với hồ sơ và hợp đồng xây dựng;

b) Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình: Nhà thầu thi công thực hiện thi công xây dựng công trình đảm bảo khối lượng, hoàn thành theo đúng tiến độ, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định.

c) Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình: Các vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình đều được kiểm tra đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và có biên bản thử nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký.

d) Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có) : Không;

e) Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Các công việc xây dựng được nghiệm thu đạt yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định trước khi triển khai bước tiếp theo:

Các tiêu chuẩn sử dụng để nghiệm thu các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

- Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.



- Căn cứ nghị định số 46/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ nghị định 59/2015/NĐ-CP và quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Quy phạm trang bị điện 11 TCN-18-2016, 11 TCN-19-2006, 11 TCN -20-2006, 11 TCN-21-2006 của Bộ Công nghiệp (Nay là bộ công thương).

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép TCVN 5847-2016.

- Tiêu chuẩn vật tư thiết bị của EVN SPC: 2608/QĐ-EVN SPC ngày 03/9/2015 và 4117/QĐ-EVN SPC ngày 20/10/2017.

f) Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có): Không;

g) Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định: Không;

h) Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định: Phù hợp theo quy định;

i) Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan: Tuân thủ theo quy định;

7) Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Đơn vị thi công thực hiện xây dựng công trình nói trên theo đúng kỹ thuật, đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và hợp đồng đã ký, đủ điều kiện đề nghị nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, toàn bộ công trình công trình xây dựng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

*Xuân Lộc, ngày      tháng      năm 2020*

**BÁO CÁO TỔ CHỨC GIÁM SÁT THI CÔNG  
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**  
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)

Kính gửi: Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc

1. Đơn vị giám sát thi công xây dựng công trình: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.

2. Công trình: Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.

3. Hạng mục công trình: Toàn bộ công trình.

4. Giai đoạn nghiệm thu: Các hạng mục công trình và hoàn thành công trình.

5. Địa điểm xây dựng công trình: Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

6. Công tác quản lý chất lượng các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

a) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng: Nhà thầu thi công có đủ năng lực thi công xây dựng so với hồ sơ và hợp đồng xây dựng;

b) Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình: Nhà thầu thi công thực hiện thi công xây dựng công trình đảm bảo khối lượng, hoàn thành theo đúng tiến độ, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định.

c) Đánh giá công tác kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình: Các vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình đều được kiểm tra đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và có biên bản thử nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký.

d) Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có) : Không;

e) Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có), điều kiện nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Các công việc xây dựng được nghiệm thu đạt yêu cầu kỹ thuật theo đúng quy định trước khi triển khai bước tiếp theo:

Các tiêu chuẩn sử dụng để nghiệm thu các giai đoạn thi công xây dựng, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình:

- Căn cứ luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Căn cứ nghị định số 46/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ nghị định 59/2015/NĐ-CP và quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Quy phạm trang bị điện 11 TCN-18-2016, 11 TCN-19-2006, 11 TCN -20-2006, 11 TCN-21-2006 của Bộ Công nghiệp (Nay là bộ công thương).

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép TCVN 5847-2016.

- Tiêu chuẩn vật tư thiết bị của EVN SPC: 2608/QĐ-EVN SPC ngày 03/9/2015 và 4117/QĐ-EVN SPC ngày 20/10/2017.

f) Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có): Không;

g) Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định: Không;

h) Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình, quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định: Phù hợp theo quy định;

i) Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan: Tuân thủ theo quy định;

7) Kết luận về điều kiện nghiệm thu (đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện nghiệm thu) hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng: Đơn vị thi công thực hiện xây dựng công trình nói trên theo đúng kỹ thuật, đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và hợp đồng đã ký, đủ điều kiện đề nghị nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, toàn bộ công trình công trình xây dựng.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Hoàng Linh**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số 01

**TÊN CÔNG TRÌNH:**

GÓI THẦU SỐ 06 (XÂY DỰNG): HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG -  
THUỘC DỰ ÁN: ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI, HUYỆN XUÂN  
LỘC

**ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:**

HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

# **NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH**

**Quyển số: 01**

Tên công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**

Địa điểm xây dựng: **Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc**

Đơn vị giám sát thi công xây dựng (Giám sát A): Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc

Họ và tên phụ trách giám sát A: .....

Họ và tên giám sát A: **Phạm Thế Ngữ**

Đơn vị thi công (BÊN B): Công ty TNHH Lộc Lan Anh.

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường: .....

Họ và tên cán bộ kỹ thuật thi công (Giám sát B):

(Trong nhật ký này có ..... trang, đánh số từ 1 đến ..... và có đóng dấu giáp lai)

**CÔNG TY TNHH  
LỘC LAN ANH  
GIÁM ĐỐC**

**Bùi Duy Lộc**

# PHẦN I

## HƯỚNG DẪN CÁCH GHI SỔ NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

### MỤC 1: HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Nhật ký thi công xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là nhật ký công trình) là tài liệu gốc về thi công xây dựng công trình (hay hạng mục công trình); phản ánh trình tự, thời gian thực hiện, điều kiện thi công, khối lượng và chất lượng công tác xây lắp; nhằm trao đổi thông tin nội bộ của đơn vị thi công xây dựng; trao đổi thông tin giữa Ban quản lý dự án/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thi công và đơn vị thiết kế.
2. Nhật ký công trình được giao cho người phụ trách thi công (đội trưởng, cán bộ trực tiếp thi công, phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, giám sát B). Người này sẽ ghi chép sổ và có nhiệm vụ trình sổ cho người kiểm tra khi được yêu cầu.
3. Đơn vị thi công giữ sổ nhật ký công trình, và có nhiệm vụ ghi chép bảo quản sổ từ ngày khởi công công trình cho đến ngày hoàn thành công trình. Trong quá trình tiến hành công tác, nếu thay đổi người phụ trách sổ thì người cũ phải bàn giao sổ lại cho người mới và phải viết vào phần cuối nội dung công tác đoạn ghi chú bàn giao sau: “Tôi khóa sổ ngày ..... tháng ..... năm ..... và bàn giao cho Ông/Bà ..... từ ngày ..... tháng ..... năm ..... ký tên .....”.
4. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, cán bộ kiểm tra và/hoặc cán bộ giám định chất lượng của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chủ đầu tư, Ban QLDA, đơn vị thi công, cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế có quyền yêu cầu xem và ghi vào sổ.
5. Khi nghiệm thu, hội đồng nghiệm thu sẽ dùng sổ nhật ký thi công để kiểm tra đối chiếu công trình. Sau đó đơn vị thi công sẽ sắp xếp sổ nhật ký công trình vào hồ sơ nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chuyển giao cho đơn vị quản lý công trình lưu giữ.
6. Sổ nhật ký công trình được lập theo mẫu thống nhất, khổ giấy A4, sổ gồm 6 phần, sổ được đánh số thứ tự từng tờ bằng cách viết tay và có đóng dấu giáp lai của Ban QLDA/Chủ đầu tư. Sổ được làm bằng giấy tốt để có thể lưu giữ trong 10 năm và được đóng thành tập. Khi ghi sổ, ghi liên tục không được bỏ sang trang trống, khi nào dùng hết trang của sổ thì được thay sổ mới. Các sổ nhật ký công trình phải được đánh số thứ tự ngoài bìa.

### MỤC 2: CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Mục này ghi theo mẫu. Phần nội dung công việc và khối lượng chủ yếu (Bảng 1) được ghi theo các phần việc và khối lượng cơ bản của công trình (căn cứ theo dự toán được duyệt) và ghi theo từng hạng mục.
2. Nếu công trình có nhiều loại công việc thì ghi tóm tắt theo như thiết kế.
3. Người ghi phải ký và ghi rõ họ tên.

### MỤC 3: BẢN KÊ DANH SÁCH CÁC CÁN BỘ CHỈ HUY CÔNG TRƯỜNG, CÁN BỘ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ GIÁM SÁT CÔNG TRÌNH

1. Phần này ghi danh sách, biên chế tổ chức cán bộ chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thi công, cán bộ nhân viên giám sát của bên B (Bảng 2), giám sát của bên A (Bảng 3), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị tư vấn thiết kế công trình (Bảng 4), và các thay đổi (nếu có).

2. Khi có sự thay đổi về tổ chức một cán bộ thì ghi lại sang bản kê tiếp theo. Người ghi phải ký và ghi rõ họ và tên

#### **MỤC 4: BẢNG KÊ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH (BẢNG 5)**

1. Phần này liệt kê tên các văn bản liên quan đến công trình, bao gồm:

- Các văn bản, tài liệu, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (ghi rõ do đơn vị thiết kế thiết lập hay do các bên thiết lập trên công trường);
- Các bản dự toán;
- Các tài liệu bổ sung, hiệu chỉnh, sửa đổi cho thiết kế dự toán của các cấp có thẩm quyền (trường hợp do cá nhân có thẩm quyền giải quyết thì ghi rõ họ và tên, chức danh).
- Các biên bản xử lý kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật khác đặc trưng cho công trình (biên bản thí nghiệm, phiếu kiểm nghiệm xuất xưởng, ...), người ký phải ghi rõ họ tên.

#### **MỤC 5: NHẬT KÝ (BẢNG 6)**

1. Đây là phần chính của nhật ký thi công xây dựng công trình, phản ánh diễn biến, tình hình thi công hàng ngày của từng loại công việc, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc, mô tả chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện từ lúc khởi công đến lúc bàn giao. Phần này gồm 2 nội dung:

- Nhật ký thi công.
- Nhật ký kiểm tra.

##### **2.1 Nhật ký thi công:**

- Do đơn vị thi công ghi chép.
- Nội dung ghi lại thời gian, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thi công, khối lượng, tiến độ, chất lượng công trình như: thời tiết, điều kiện thi công, máy móc, phương tiện thi công, nhân lực thi công; tình hình thi công hàng ngày; tình hình thi công từng loại công việc, bộ phận; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc, chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện; ghi rõ tim trục, cao độ và vị trí đang tiến hành thi công (trên cơ sở đối chiếu với bản vẽ thi công); mô tả vắn tắt phương pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công, giải pháp kỹ thuật thi công; tình trạng thực tế của vật liệu, cấu kiện sử dụng; tình hình ngừng việc của máy thi công đối với những công việc không cho phép thi công gián đoạn; những sai lệch so với bản vẽ thi công, có ghi rõ nguyên nhân kèm theo biện pháp sửa chữa; nội dung bàn giao của ca thi công trước đối với ca thi công sau.

##### **2.2 Nhật ký kiểm tra:**

- Do Ban QLDA/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công của chủ đầu tư, giám sát tác giả thiết kế ghi chép. Cán bộ kiểm tra các cấp gồm: Giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư /Ban QLDA (giám sát A), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế, và các cán bộ cấp trên của các đơn vị đó.
- Nội dung chủ yếu gồm: Kết quả kiểm tra và giám sát thi công xây dựng tại hiện trường; các nhận xét đánh giá về chất lượng thi công, tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm an toàn và môi trường công trường; các ý kiến xử lý và yêu cầu đơn vị thi công khắc phục các chậm trễ về tiến độ và các sai sót về chất lượng công trình; các phát sinh và điều chỉnh thiết kế phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường trong quá trình thi công.

- Các nhận xét kiến nghị đối với đơn vị thi công quá kiểm tra công trường về các nội dung liên quan năng lực và hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công như: Có hệ thống đảm bảo chất lượng và kế hoạch chất lượng công trình xây dựng; Bộ máy điều hành công trường hoạt động sát thực tế hiện trường, kiểm soát chất lượng thi công; Năng lực cán bộ chủ chốt phù hợp, các loại thợ chuyên môn chủ yếu có chứng chỉ phù hợp; Thầu phụ phù hợp yêu cầu và chế độ quản lý thầu phụ đáp ứng yêu cầu chất lượng công trình; Trang thiết bị thi công, cơ sở hạ tầng vật chất phục vụ thi công đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật hồ sơ dự thầu, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường; Nghiên cứu kỹ thiết kế, thi công đảm bảo đúng thiết kế, phát hiện kịp thời đề nghị sửa đổi những chỗ chưa hợp lý trong thiết kế; Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, và vệ sinh môi trường công trình; Chế độ kiểm tra thí nghiệm xác nhận chất lượng công trình theo đúng quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật; Công tác nghiệm thu đúng quy định, chế độ tự nghiệm thu đầy đủ, mọi khiếm khuyết trong thi công đều được khắc phục triệt để trước khi nghiệm thu; ...

3. Các công việc được ghi ở cột 3 theo từng hạng mục đánh số theo trực/tuyển thiết kế hoặc theo cốt cao độ.

4. Tại cột 4, giám sát B căn cứ vào các hồ sơ tài liệu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hướng dẫn kỹ thuật để nhận xét trước, trong và sau khi tiến hành công việc, hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp.

5. Tương ứng với phần công việc ghi ở cột 3 (có thể ghi khối lượng kiểm tra nếu đó là bán thành phẩm vào cột 3&4); tại cột 5, giám sát A ghi nhận xét đánh giá về tiến độ, biện pháp thi công, chất lượng thi công, và ý kiến của mình đối với nhận xét và đề xuất của giám sát B; việc chấp hành của đơn vị thi công đối với các nhận xét/yêu cầu của giám sát thi công.

6. Tại cột 6, cán bộ phụ trách thi công của đơn vị thi công phải căn cứ vào các nhận xét và yêu cầu ghi ở cột 5 để ghi ý kiến trả lời; đồng thời tổ chức thực hiện ngay trên công trường thi công xây dựng:

- Nếu nhận xét/yêu cầu thuộc phạm vi nguyên tắc đã được quy định trong hồ sơ tài liệu thiết kế, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thì phải tiến hành ngay tức khắc các biện pháp sửa chữa khắc phục.

- Nếu nhận xét/yêu cầu không thuộc loại trên hoặc đơn vị thi công bảo lưu ý kiến, thì đơn vị thi công phải ghi rõ ý kiến bảo lưu và chịu trách nhiệm khi vẫn tiếp tục thi công như cũ.

7. Cột 6 cũng dành cho việc ghi ghép của các cá nhân có trách nhiệm khác như cán bộ phụ trách/lãnh đạo Ban QLDA/chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thiết kế, đơn vị quản lý sử dụng công trình, cán bộ kiểm tra/giám định/thanh tra của các ngành chức năng.

8. Các cột 4, 5, 6 phải ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh, ngày có ý kiến nhận xét-kết luận-yêu cầu. Riêng cột 5 cần ghi cả cơ quan đơn vị kiểm tra.

## **MỤC 6: CÁC BẢN LIỆT KÊ BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG (BẢNG 7); NHỮNG NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT (BẢNG 8)**

1. Bảng 7 liệt kê các biên bản nghiệm thu những bộ phận công trình khuất và các biên bản nghiệm thu trung gian những kết cấu đặc biệt quan trọng.

2. Bảng 8 liệt kê các nhật ký công tác đặc biệt do các đơn vị thi công xây dựng chuyên môn hóa ghi chép (trường hợp phải thuê nhà thầu phụ thực hiện các công việc chuyên môn hóa cao, sau khi hoàn thành công việc nhà thầu phụ chuyển giao nhật ký công tác đặc



biệt cho nhà thầu chính). Bảng 8 do người phụ trách nhật ký chung ghi chép sau khi nhận nhật ký công tác đặc biệt do đơn vị thi công chuyên môn hóa giao lại.

## **MỤC 7: THEO DÕI ĐỐI CHIẾU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VỚI TIẾN ĐỘ ĐĂNG KÝ**

1. Phần theo dõi tiến độ công trình (Bảng 9): ghi theo các khối lượng công việc / hạng mục do đơn vị thi công đã đăng ký/cam kết, đối chiếu giữa tiến độ đăng ký và tiến độ thực tế, ghi rõ nhận xét nguyên nhân chậm trễ và các xử lý khắc phục.
2. Trường hợp Ban QLDA/Chủ đầu tư điều chỉnh tiến độ thi công, cần thể hiện thông tin điều chỉnh tiến độ và nguyên nhân điều chỉnh.

## **MỤC 8: GHI CHÉP THÊM**

1. Phần để ghi các ý kiến, các giải pháp xử lý kỹ thuật phát sinh trong quá trình thi công, các điều chỉnh sửa đổi thiết kế.
2. Ghi bổ sung các thông tin liên quan thỏa thuận hành lang tuyến/cấp giấy phép thi công; thỏa thuận/điều chỉnh vị trí bộ phận/hạng mục, cốt cao độ; Trích yếu các văn bản tài liệu liên quan phản ánh của giám sát cộng đồng, kiến nghị yêu cầu của các cơ quan chức năng trong quá trình thi công; Các giai đoạn tạm dừng thi công do nguyên nhân khách quan: bão, lũ, ..., hộ dân cản trở thi công; ...

## PHẦN II

### CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

Tên công trình: **Gói Thầu Số 06 (Xây Dựng): Hệ thống điện chiếu sáng - Thuộc dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Huyện Xuân Lộc.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc**

Đơn vị thiết kế và lập dự toán: **Công ty CP TV XD Trung Nam VN.**

Văn bản phê duyệt (số, ngày): .....

Cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế xây dựng công trình: .....

.....

Đơn vị thi công (Bên B): **Công ty TNHH Lộc Lan Anh.**

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường: .....

Họ và tên giám sát B:

Họ và tên giám sát A: **Phạm Thế Ngữ**

Khởi công theo hợp đồng ngày: .....

Thực tế: .....

Hoàn thành bàn giao theo hợp đồng ngày: .....

Thực tế: .....

Họ và tên cán bộ phụ trách thi công và quản lý nhật ký công trình: .....

Ghi chép những thay đổi ở các tờ đầu nhật ký .....

## BẢNG 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ KHỐI LƯỢNG CHỦ YẾU

[illegible]

*Xuân Lộc, ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

### PHẦN III

**BẢNG 2: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG, ĐỘI TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH THI CÔNG, KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP, GIÁM SÁT B CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG THAM GIA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú

*Xuân Lộc, ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

**BẢNG 3: DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH GIÁM SÁT, GIÁM SÁT THI  
CÔNG XÂY DỰNG CỦA ĐƠN VỊ GIÁM SÁT, CỦA ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN QUẢN  
LÝ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
	<b>Phạm Thế Ngữ</b>	<b>GS A</b>			

*Xuân Lộc, ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

**BẢNG 4: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN, CHỦ TRÌ THIẾT KẾ,  
GIÁM SÁT TÁC GIẢ CỦA ĐƠN VỊ THIẾT KẾ THỰC HIỆN GIÁM SÁT TÁC  
GIẢ TRONG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Trung Hiếu</b>	<b>Giám Đốc</b>			
<b>2</b>					
<b>3</b>					

*Xuân Lộc, ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

## PHẦN IV

**BẢNG 5: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH**

STT	Văn bản số	Ngày	Cơ quan/Đơn vị phát hành	Ngày nhận	Tóm tắt nội dung	Ghi chú

*Xuân Lộc , ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

## PHẦN VI

**BẢNG 7: LIỆT KÊ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRUNG GIAN CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG**

STT	Tên biên bản	Số biên bản	Ngày tháng ký biên bản	Nhận xét chất lượng công việc thực hiện	Ghi chú

*Xuân Lộc , ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**



**BẢNG 8: DANH MỤC CÁC NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT**

<b>STT</b>	<b>Tên nhật ký công tác đặc biệt</b>	<b>Đơn vị ghi chép nhật ký</b>	<b>Ngày nhận nhật ký từ nhà thầu phụ và chữ ký</b>	<b>Ghi chú</b>

*Xuân Lộc , ngày ..... tháng ..... năm 2020*

**NGƯỜI GHI**

## BẢNG 9: TIẾN ĐỘ CÔNG TRÌNH

[illegible]

*Xuân Lộc , ngày ..... tháng ..... năm 2020*

## NGƯỜI GHI

## GHỊ CHẾP THỀM

Trang.....

[illegible]